

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các nhà thầu, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh Viện Đa khoa Cà Mau có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm Vật tư y tế của Bệnh Viện Đa khoa Cà Mau năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hoà Thành, Tỉnh Cà Mau.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds.CKII. Lâm Nguyệt Anh, Trưởng phòng Vật tư - thiết bị y tế, SĐT: 0908.330.329.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, P. Hoà Thành, Tỉnh Cà Mau

- Nhận qua email: vattuytecamau@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07h ngày 29 tháng 1 năm 2026 đến trước 17h ngày 8 tháng 2 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ghi trên báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá: trong danh mục đính kèm.

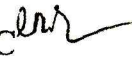
- Nhà thầu, nhà cung cấp vui lòng gửi kèm catalog, tài liệu kỹ thuật hoặc mô tả chi tiết cấu hình kỹ thuật của các mặt hàng chào giá.
- Nhà thầu, nhà cung cấp có thể chào giá theo từng mặt hàng riêng biệt

tuỳ theo khả năng.

- Hình thức báo giá vui lòng theo Mẫu báo giá đính kèm (file excel).
- 2. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đa khoa Cà Mau. Địa chỉ: Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hoà Thành, Tỉnh Cà Mau.
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.
- 4. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VTTBYT.

GIÁM ĐỐC 

Tổ Minh Nghị

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA CẦN MUA SẴM CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU NĂM 2026
 (Kèm theo Thông tư số 131/.../TB-VT-TBYT-BV ngày 29 / 1 /2026 của Bệnh viện Đa khoa Cà Mau)

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
1	Ống thông dẫn đường dùng trong can thiệp nội mạch thần kinh	100	Cái	Thiết kế dẫn đường ổn định cho các thủ thuật can thiệp mạch não, cấu trúc nhiều lớp, cân bằng độ cứng và độ mềm, đầu ống mềm hạn chế tổn thương thành mạch. Lòng ống trơn nhẵn, hỗ trợ đưa dụng cụ can thiệp thuận lợi. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Kích thước tương thích sheath 5F–8F, chiều dài thông dụng.	Bệnh viện đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hoà Thành, Tỉnh Cà Mau.		
2	Ống thông chẩn đoán dùng trong chụp mạch não các cỡ	500	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho chụp và chọn lọc mạch não, đầu ống mềm, lòng ống trơn nhẵn, đảm bảo thao tác ổn định và an toàn trong lòng mạch. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Phù hợp tiếp cận qua đường đùi hoặc quay. Kích thước phổ biến 4F–6F, nhiều dạng đầu.			
3	Ống thông can thiệp dùng trong can thiệp nội mạch thần kinh, các cỡ	200	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho thao tác can thiệp mạch não, đảm bảo khả năng theo đường mạch tốt, kiểm soát và truyền lực ổn định. Cấu trúc ống phù hợp thao tác đưa – rút dụng cụ can thiệp và bơm thuốc cản quang. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều kích thước và chiều dài thông dụng, tương thích với hệ thống can thiệp thần kinh.			
4	Dây dẫn can thiệp mạch não	400	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho thao tác can thiệp nội mạch thần kinh, đảm bảo khả năng điều hướng, kiểm soát và truyền lực chính xác trong lòng mạch. Đầu dây mềm, linh hoạt, giảm nguy cơ tổn thương thành mạch, thân dây có độ đỡ phù hợp cho đưa dụng cụ can thiệp. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều kích thước đường kính và chiều dài thông dụng, tương thích với hệ thống can thiệp mạch não.			

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
5	Dây dẫn chẩn đoán mạch não	400	Cái	Thiết kế hỗ trợ chọn lọc và tiếp cận hệ mạch não trong chụp chẩn đoán. Đầu dây mềm, thân dây có độ cứng phù hợp, đảm bảo thao tác an toàn và ổn định. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều đường kính và chiều dài thông dụng, tương thích ống thông chẩn đoán.			
6	Vi dây dẫn can thiệp loại mềm các loại, các cỡ	150	Cái	Thiết kế siêu nhỏ, chuyên dụng cho điều hướng trong mạch não nhỏ và ngoằn ngoèo. Đầu vi dây mềm, độ linh hoạt cao, thân vi dây có độ đỡ phù hợp cho vi ống thông và dụng cụ can thiệp. Có khả năng cản quang, hỗ trợ kiểm soát chính xác dưới DSA. Nhiều kích thước đường kính và chiều dài, tương thích hệ can thiệp thần kinh.			
7	Vi dây dẫn can thiệp siêu nhỏ chuyên dụng cho can thiệp thần kinh	200	Cái	Thiết kế siêu nhỏ, chuyên dụng cho thao tác điều hướng trong hệ mạch não nhỏ và ngoằn ngoèo. Đầu vi dây mềm, độ linh hoạt cao, thân vi dây có độ đỡ phù hợp cho vi ống thông và dụng cụ can thiệp. Hỗ trợ kiểm soát và định vị chính xác trong quá trình can thiệp dưới hướng dẫn DSA. Nhiều kích thước đường kính và chiều dài thông dụng			
8	Vi ống thông dẫn đường dùng trong can thiệp nội mạch thần kinh	400	Cái	Thiết kế hỗ trợ dẫn đường sâu và ổn định trong hệ mạch não, phù hợp sử dụng cùng vi dây dẫn. Cấu trúc mềm – linh hoạt, khả năng theo đường mạch tốt, đầu ống giảm nguy cơ tổn thương thành mạch. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới DSA. Nhiều kích thước và chiều dài thông dụng.			
9	Vi ống thông can thiệp dùng trong can thiệp nội mạch thần kinh	50	Bộ	Thiết kế chuyên dụng cho đưa vòng xoắn, stent, vật liệu nút mạch hoặc dụng cụ can thiệp khác vào tổn thương nội sọ. Đảm bảo khả năng theo đường mạch, kiểm soát và bơm vật liệu can thiệp chính xác. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới hệ thống DSA. Nhiều kích thước, tương thích hệ can thiệp thần kinh.			
10	Vòng xoắn kim loại vít túi phình mạch não không phủ gel	100	Cái	Thiết kế chuyên dụng để bít tắc túi phình mạch não, nhiều mức độ mềm và kích thước khác nhau. Khả năng định hình tốt trong túi phình, kiểm soát chính xác khi thả vòng xoắn. Quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Tương thích vi ống thông can thiệp thần kinh.			

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
11	Vòng xoắn kim loại đường kính sợi lớn dùng trong can thiệp mạch não	20	Cái	Thiết kế chuyên dụng để nút bít túi phình mạch não, đặc biệt phù hợp cho túi phình kích thước lớn hoặc cổ rộng. Đường kính sợi vòng xoắn lớn, giúp tạo khung và lấp đầy túi phình hiệu quả, ổn định cấu trúc trong quá trình can thiệp. Khả năng kiểm soát và định vị chính xác khi thả vòng xoắn, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều kích thước và chiều dài phù hợp vi ống thông can thiệp thần kinh.			
12	Vòng xoắn kim loại siêu mềm hoàn thiện túi phình mạch não	60	Cái	Thiết kế siêu mềm, chuyên dụng cho giai đoạn hoàn thiện và lấp đầy cuối túi phình mạch não sau khi đã tạo khung. Khả năng thích nghi tốt với hình dạng túi phình, giúp lấp kín không gian còn lại, hạn chế khoảng trống và nguy cơ tái thông. Kiểm soát và định vị chính xác khi thả vòng xoắn, quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều kích thước phù hợp với vi ống thông can thiệp thần kinh.			
13	Dụng cụ cắt vòng xoắn kim loại	100	Cái	Thiết kế chuyên dụng để cắt và giải phóng vòng xoắn kim loại trong quá trình nút túi phình mạch não. Cơ chế cắt chính xác, thao tác ổn định, tương thích với các loại vòng xoắn can thiệp thần kinh thông dụng. Đảm bảo kiểm soát an toàn trong quá trình cắt dưới hướng dẫn DSA.			
14	Stent chuyển hướng dòng chảy điều trị túi phình mạch não dùng trong can thiệp nội mạch thần kinh	5	Cái	Thiết kế dạng lưới kim loại mật độ cao, chuyên dụng chuyển hướng dòng chảy nhằm điều trị túi phình mạch não. Khả năng bung và áp sát thành mạch tốt, giúp giảm dòng chảy vào túi phình và thúc đẩy quá trình tái cấu trúc mạch. Quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều kích thước phù hợp mạch nội sọ.			
15	Stent hỗ trợ nút túi phình mạch não (stent nội sọ)	60	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho hệ mạch nội sọ, sử dụng trong hỗ trợ nút túi phình, tái thông hoặc điều trị hẹp mạch não. Khả năng bung và áp sát thành mạch tốt, kiểm soát chính xác khi triển khai. Quan sát rõ dưới DSA. Nhiều kích thước phù hợp giải phẫu mạch não.			



STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
16	Stent động mạch cảnh (ngoài sọ)	60	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho can thiệp điều trị hẹp động mạch cảnh ngoài sọ. Khả năng tự bung, áp sát thành mạch tốt, hỗ trợ tái thông và duy trì lòng mạch ổn định. Quan sát rõ dưới hệ thống DSA, tương thích hệ thống can thiệp mạch máu. Nhiều kích thước và chiều dài.			
17	Bóng nong mạch não dùng trong can thiệp thần kinh	50	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho nong mạch nội sọ hoặc hỗ trợ các kỹ thuật can thiệp mạch não. Khả năng theo đường mạch tốt, kiểm soát áp lực nong chính xác, phù hợp giải phẫu mạch não. Quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA). Nhiều kích thước và chiều dài thông dụng.			
18	Bóng nong mạch máu ngoại biên	100	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho nong mạch máu ngoại biên trong các can thiệp mạch. Khả năng chịu áp lực phù hợp, độ bền và ổn định cao trong quá trình nong. Quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch, tương thích hệ thống can thiệp mạch máu ngoại biên. Nhiều kích thước và chiều dài.			
19	Dụng cụ lấy huyết khối dạng stent dùng trong can thiệp thần kinh	100	Bộ	Thiết kế dạng lưới tự bung, chuyên dụng để bắt giữ và lấy huyết khối trong lòng mạch não. Khả năng bám huyết khối tốt, kiểm soát và thu hồi an toàn qua hệ ống thông can thiệp. Quan sát rõ dưới hệ thống DSA. Nhiều kích thước phù hợp mạch não.			
20	Ống thông hút huyết khối mạch não dùng trong can thiệp thần kinh	170	Cái	Thiết kế chuyên dụng cho kỹ thuật hút huyết khối trong điều trị đột quỵ thiếu máu não cấp. Lòng ống lớn, khả năng hút mạnh, theo đường mạch tốt, hỗ trợ tiếp cận vị trí tắc mạch hiệu quả. Có khả năng cản quang, quan sát rõ dưới DSA. Nhiều kích thước và chiều dài, tương thích hệ thống hút huyết khối.			
21	Bộ vào mạch dùng trong can thiệp mạch, các loại, các cỡ	300	Bộ	Thiết kế sử dụng để vào mạch và duy trì đường vào trong các thủ thuật can thiệp mạch. Bao gồm sheath và các phụ kiện đi kèm, đảm bảo thao tác vào mạch an toàn và ổn định. Tương thích với nhiều loại ống thông và dụng cụ can thiệp. Nhiều kích thước và chiều dài.			
22	Bộ bơm bóng áp lực cao dùng trong can thiệp mạch	100	Bộ	Thiết kế chuyên dụng để bơm và kiểm soát áp lực trong quá trình nong bóng mạch máu. Khả năng tạo và duy trì áp lực ổn định, kiểm soát chính xác trong thao tác can thiệp. Tương thích với các loại bóng nong mạch dùng trong can thiệp mạch.			

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
23	Dây bơm áp lực cao dùng trong can thiệp mạch 90-150 cm	300	Sợi	Thiết kế chuyên dụng để dẫn thuốc và truyền áp lực cao trong quá trình can thiệp mạch. Đảm bảo độ bền, chịu áp lực phù hợp, hạn chế rò rỉ và xoắn gập. Tương thích với bộ bơm bóng áp lực cao và bóng nong mạch. Chiều dài từ 90–150 cm.			
24	Dụng cụ đóng đường vào mạch	50	Cái	Thiết kế sử dụng để đóng đường vào mạch sau can thiệp, hỗ trợ cầm máu nhanh và an toàn. Giúp giảm thời gian ép băng và nguy cơ biến chứng tại vị trí đâm kim. Phù hợp sử dụng trong các can thiệp mạch máu.			
25	Dụng cụ bảo vệ mạch máu (chống tắc mạch) trong can thiệp mạch	15	Cái	Thiết kế chuyên dụng nhằm ngăn ngừa và bắt giữ mảnh huyết khối hoặc mảng xơ vữa trong quá trình can thiệp. Khả năng triển khai và thu hồi an toàn, bảo vệ tuần hoàn phía xa. Quan sát rõ dưới hệ thống chụp mạch.			
26	Vật tư kết nối – đầu nối chữ Y dùng trong can thiệp	400	Cái	Thiết kế dùng để kết nối và kiểm soát dòng chảy giữa ống thông, dây dẫn và dụng cụ can thiệp. Đảm bảo kín khít, thao tác thuận tiện, hạn chế rò rỉ trong quá trình can thiệp. Tương thích với hệ thống can thiệp mạch.			
27	Băng thun có keo dùng băng ép vùng đâm kim can thiệp 10cmx 4,5m	500	Cuộn	Thiết kế dùng để băng ép và cố định vị trí đâm kim sau can thiệp mạch. Độ đàn hồi và độ bám dính phù hợp, giúp cố định chắc chắn và thuận tiện trong sử dụng. Kích thước 10 cm × 4,5 m.			

Mẫu báo giá

Tên, địa chỉ thông tin liên hệ của nhà cung cấp.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Cà Mau

Đơn vị tính là Việt Nam Đồng (VND)

Stt	Mã SP	Danh mục sản phẩm	Tên thương mại của sản phẩm	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ - Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (10x11)	Mã HS (nếu có)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1														
2														
3														
...														
Tổng cộng														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các trang thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (9), (10) Đơn vị báo giá điền theo thông tin tương ứng trong Danh mục Yêu cầu báo giá của Bệnh viện.

Các nội dung còn lại, Đơn vị báo giá điền thông tin hàng hoá, dịch vụ do Đơn vị báo giá cung cấp.

Cột số (8): Thông số kỹ thuật cơ bản, Đơn vị báo giá điền tóm tắt cơ bản thông số kỹ thuật của sản phẩm đơn vị chào giá, không sao chép lại nội dung cột "Yêu cầu kỹ thuật" trong Danh mục của Bệnh viện. Nếu thông số kỹ thuật của sản phẩm quá dài, Đơn vị có thể gửi kèm bảng phụ lục thông số kỹ thuật riêng.

Về nội dung tiêu chuẩn chất lượng, Đơn vị báo giá điền thông tin tiêu chuẩn chất lượng vào cột số 08.

Cột số (11) Đơn giá đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển, lệ phí và tất cả dịch vụ liên quan (nếu có).

Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá